

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỈNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2021/QĐST-HNGĐ

Ngày: 07- 7-2021

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu xác định con cho cha**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỈNH BIÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Mỹ.

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tỉnh Biên tham gia phiên họp: Ông Châu Rết - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tỉnh Biên, tỉnh An Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số 06/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 về việc “Yêu cầu xác định con cho cha” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Lương Ngọc N., sinh năm 1991; HKTT: Thôn U, xã Q, huyện Q, tỉnh T; nơi ở hiện nay: tổ 12, khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh A, vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Huỳnh Thị Hồng Đ., sinh năm 1991, nơi cư trú: tổ 12, khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh A, vắng mặt;

+ Ông Văn Thanh C., sinh năm 1989, nơi cư trú: Số 381 – đường Hà Hoàng Hồ, khóm Đ4, phường M, thành phố L, tỉnh A, vắng mặt;

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* *Theo đơn yêu cầu ngày 29/3/2021 và trình bày của ông Lương Ngọc N.:* Từ năm 2016 đến 2019, ông Lương Ngọc N. và bà Huỳnh Thị Hồng Đ. có quan hệ tình cảm nam nữ và chung sống như vợ chồng. Trong thời gian này bà Đ. vẫn còn quan hệ hôn nhân hợp pháp với ông Văn Thanh C... Nhưng giữa bà Đ. và ông C. đã xảy ra mâu thuẫn, không còn chung sống với nhau. Ngày 24/10/2019, bà Đ. và ông C. thuận tình ly hôn theo quyết định số 479/2019/QĐST-HNGĐ

của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh A. Bà Đ.. và ông C.. đều thống nhất thừa nhận chỉ có 01 con chung là Văn Huỳnh Phú T1.., sinh ngày 14/5/2012.

Đến ngày 01/02/2020, bà Đ.. sinh 01 con trai với ông Lương Ngọc N.. và dự định đặt tên là Lương Huỳnh Thiên P1.. (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyển số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang). Hiện tại ông và bà Đ.. đã đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 69 ngày 17/8/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh A.

Nay ông Lương Ngọc N.. làm đơn đề nghị Tòa án xác định: cháu Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyển số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang) là con đẻ của ông.

Về tài liệu, chứng cứ: Kèm theo đơn yêu cầu ông Lương Ngọc N.. cung cấp Phiếu kết quả phân tích AND ngày 25/03/2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis – chi nhánh phía nam kết luận: Lương Ngọc N.. có quan hệ huyết thống cha - con với Lương Huỳnh Thiên P1...

** Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Huỳnh Thị Hồng Đ.: Thống nhất với trình bày và yêu cầu của ông Lương Ngọc N.., bà xác định cháu Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyển số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang) là con chung của bà với ông Lương Ngọc N..

+ Ông Văn Thanh C.: Ông xác định giữa ông và bà Huỳnh Thị Hồng Đ.. từ năm 2014 đã xảy ra mâu thuẫn nên sống ly thân, nhưng đến năm 2019 mới làm thủ tục xin ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 479/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L, ông và bà Đ.. chỉ có 01 con chung là cháu Văn Huỳnh Phú T1.., sinh ngày 14/5/2012. Việc bà Đ.. có con với ông Lương Ngọc N.. là không liên quan đến ông, nên ông không có tranh chấp.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tham gia phiên họp có ý kiến phát biểu:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng giải quyết việc dân sự, thư ký phiên họp: đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định. Tuy nhiên, còn để quá hạn xét đơn yêu cầu theo quy định tại Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Đối với người tham gia tố tụng: Cơ bản đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo quy định pháp luật;

- Về việc giải quyết vụ việc: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Lương Ngọc N.. về việc yêu cầu xác nhận cháu Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyển số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang) là con đẻ của ông N..

Tại phiên họp hôm nay, những người tham gia tố tụng đều xin vắng mặt và đề nghị Tòa án giải quyết vụ việc vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền: Người yêu cầu ông Lương Ngọc N.. cư trú tại tổ 12, khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh A yêu cầu xác định con cho cha. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người yêu cầu ông Lương Ngọc N.. được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của ông Lương Ngọc N.. về việc xác định là cha đẻ của cháu Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyền số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang).

Theo Điều 88 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định:

“1. Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng.

Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân...”

Từ đó, ông N.. cho rằng ông không đăng ký khai sinh là cha của cháu Lương Huỳnh Thiên P1.. được.

Trên cơ sở phiếu kết quả phân tích AND ngày 25/03/2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis – chi nhánh phía nam kết luận: Lương Ngọc N.. có quan hệ huyết thống cha - con với Lương Huỳnh Thiên P1.. với xác suất 99,999999%”.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 479/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh A ông C.. và bà Đ.. chỉ có 01 con chung là cháu Văn Huỳnh Phú T1.., sinh ngày 14/5/2012. Đồng thời ông Lương Ngọc N.. và bà Huỳnh Thị Hồng Đ.. đều thừa nhận cháu Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyền số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang) là con đẻ của ông N.., điều này cũng phù hợp với lời khai của ông Văn Thanh C... Từ năm 2016 đến năm 2019 bà Đ.. và ông N.. chung sống như vợ chồng và sinh 01 cháu trai đặt tên Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyền số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang) là có thật.

Vì vậy, từ những lời khai của các đương sự thì nó còn phù hợp với chứng cứ mà ông Lương Ngọc N.. cung cấp là phiếu kết quả phân tích AND ngày 25/03/2021 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis – chi nhánh phía nam kết luận: Lương Ngọc N.. có quan hệ huyết thống cha - con với Lương Huỳnh Thiên P1.. với xác suất 99,999999%”.

Từ đó có cơ sở chấp nhận yêu cầu của ông Lương Ngọc N...

[3] Về lệ phí sơ thẩm: Ông Lương Ngọc N.. phải chịu lệ phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; 361; 370; 371; 372 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 89, 91 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

- khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Lương Ngọc N...

2. Xác định cháu Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 (Theo Giấy chứng sinh số 30, quyển số 06, ngày 01/02/2020 của Bệnh viện Đa khoa khu vực tỉnh An Giang) là con đẻ của ông Lương Ngọc N., sinh năm 1991.

Ông Lương Ngọc N.. có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục khai sinh cho cháu Lương Huỳnh Thiên P1.., sinh ngày 01/02/2020 theo quy định của pháp luật.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Lương Ngọc N.. phải chịu lệ phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0007293 ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tịnh Biên, ông N.. đã nộp xong.

4. Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo vắng mặt trong hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKS H.Tĩnh Biên;
- TA tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H.Tĩnh Biên;
- Lưu HS + VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Võ Thị Ngọc Mỹ